

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐÔNG HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **38/2022/HNGĐ-ST**

Ngày: 09-8-2022

V/v: “Tranh chấp ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG HÒA, TỈNH PHÚ YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Hữu Duyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Bảo Toàn.

2. Ông Nguyễn Văn Thư.

- Thư ký phiên tòa: ông Dương Thiện Nam – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thuý Ngọc – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 78/2022/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2022, về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 6 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số: 36/2022/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: ông Ngô Nhất V, sinh năm: 1987; Nơi cư trú: Tổ Dân phố B, phường N, thị xã NH, tỉnh Khánh Hoà (Có mặt).

Bị đơn: bà Lê Thị Mỹ T, sinh năm 1993; Nơi cư trú: khu phố PH 2, phường HHT, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 11/02/2022, tài liệu có tại hồ sơ nguyên đơn nguyên đơn ông Ngô Nhất V trình bày:

1. Về quan hệ hôn nhân: Ông (Ngô Nhất V) và bà Lê Thị Mỹ T tự nguyện tìm hiểu, đi đến hôn nhân và kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 68 ngày 28/9/2018 tại UBND phường N, thị xã NH, tỉnh Khánh Hoà. Sau khi kết hôn một thời gian ngắn, ông V và bà Lê Thị Mỹ T phát sinh mâu thuẫn, sau khi bà T sinh con Ngô Minh K thì mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Bà T ngày càng xúc phạm ông và cha mẹ ông V và thường xuyên tới chỗ làm để xúc

phạm ông, không cho ông làm việc. Bà T bỏ con cho ông V và cha mẹ ông V nuôi dưỡng, chăm sóc rồi về nhà bà T ở phường HHT, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên sống từ cuối năm 2019 cho đến nay, cả hai đã sống ly thân, không ai còn quan tâm đến ai. Nay, ông V xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt, đã sống ly thân hơn 03 năm không ai còn quan tâm đến ai, nên ông V xin được ly hôn bà Lê Thị Mỹ T.

2. Về con chung: Có 01 con chung tên Ngô Minh K, sinh ngày 31/01/2019, hiện đang sống với ông V. Do đó, ông V đề nghị được tiếp tục trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung sau ly hôn.

Về cấp dưỡng nuôi con: ông V không yêu cầu toà giải quyết.

3. Về tài sản chung: ông V không yêu cầu toà giải quyết.

4. Về nợ chung: không có.

Bị đơn bà Lê Thị Mỹ T đã được toà án tổng đạt hợp lệ nhưng vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết nên không có lời trình bày.

Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên đã tiến hành hòa giải nhưng không thành.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn ông Ngô Nhất V giữ nguyên lời trình bày và yêu cầu khởi kiện, xin được ly hôn bà T và tiếp tục nuôi con chung.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và những người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, đảm bảo cho đương sự thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Ngô Nhất V, về quan hệ hôn nhân cho ông Ngô Nhất V được ly hôn bà Lê Thị Mỹ T; về con chung: giao con chung Ngô Minh K, sinh ngày 31/01/2019 cho ông Ngô Nhất V tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc; về cấp dưỡng nuôi con, về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu giải quyết nên không xét. Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến Kiểm sát viên; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền: ông Ngô Nhất V khởi kiện xin ly hôn bà Lê Thị Mỹ T và giải quyết các vấn đề về con chung. Bà T hiện đang cư trú ở khu phố PH2 2, phường HHT, thị xã Đ. Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a

khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa.

[1.2] Bị đơn bà T đã được Tòa án triệu tập lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: ông Ngô Nhất V và bà Lê Thị Mỹ T tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn Ủy ban nhân dân phường N, thị xã NH, tỉnh Khánh Hòa theo Giấy chứng nhận kết hôn số 68 ngày 28/9/2018, là hôn nhân hợp pháp. Hôn nhân giữa ông V và bà T đã rạn nứt trầm trọng, ông V xin ly hôn nhưng bà T vẫn bỏ mặc không quan tâm, không níu kéo để được hàn gắn và bà T tự ý bỏ về nhà của bà sống từ năm 2019 cho đến nay, hai bên tự sống xa nhau. Điều này phù hợp theo Biên bản xác minh ngày 06/6/2022 do Công an phường HHT xác nhận “bà T hiện cư trú tại phường HHT”. Như vậy, đủ cơ sở xác định cuộc sống vợ chồng giữa ông V và bà T không hạnh phúc, cả hai đã sống ly thân một thời gian dài không ai quan tâm đến ai đúng như lời trình bày của ông V. Xét thấy, tình cảm vợ chồng giữa ông V và bà T không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng và tự sống xa nhau, không ai quan tâm đến ai nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, ông Ngô Nhất V được ly hôn bà Lê Thị Mỹ T để đảm bảo cho các bên có cuộc sống riêng ổn định.

[2.2] Về con chung: ông V và bà T có 01 con chung tên Ngô Minh K, sinh ngày 31/01/2019, bà T bỏ đi để lại cháu K cho ông V trực tiếp nuôi dưỡng từ năm 2019 cho đến nay, ông V yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc cháu K. Xét thấy, hiện nay ông V có đủ sức khỏe, đang là người trực tiếp nuôi cháu K, có thu nhập ổn định và có khả năng lo cho con. Bà T vắng mặt trong quá trình giải quyết, không tranh chấp và không có ý kiến gì về quyền nuôi con chung. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của ông V, tiếp tục giao cháu K cho ông V tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục để đảm bảo cho sự phát triển ổn định về tâm sinh lý, cũng như thể chất cho cháu K.

[2.3] Ông V không yêu cầu Tòa án giải quyết về phần cấp dưỡng nuôi con; bà T vắng mặt trong quá trình giải quyết; nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết về phần cấp dưỡng nuôi con.

[2.4] Bà T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Các bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

[2.5] Về tài sản chung: Nguyên đơn không yêu cầu tòa giải quyết, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.6] Về nợ chung: ông V cho rằng không có, không yêu cầu tòa giải quyết; bị đơn bà T đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: ông V phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu xin ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 147, khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Ngô Nhất V.

1. Về quan hệ hôn nhân: ông Ngô Nhất V được ly hôn bà Lê Thị Mỹ T.

2. Về con chung: giao 01 con chung tên Ngô Minh K (sinh ngày 31/01/2019) cho ông Ngô Nhất V tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

2.1. Bà Lê Thị Mỹ T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Ông Ngô Nhất V và bà Lê Thị Mỹ T có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về tài sản chung và nợ chung: không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: ông Ngô Nhất V phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu xin ly hôn, được khấu trừ 300.000 đồng theo Biên lai tạm ứng án phí số 0001847 ngày 08/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Hòa đã nộp đủ.

5. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND thị xã Đông Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Đông Hòa;
- Các đương sự;
- UBND phường N, TX. NH, tỉnh Khánh Hòa;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Duyên